

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2025/HS-PT

Ngày: 15 - 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Thẩm phán: Ông Võ Công Phương

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Trường - thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2025/TLPT-HS ngày 22/4/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2025/QĐXXPT-HS ngày 05/5/2025 đối với bị cáo Đinh Văn R, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/HS-ST ngày 10/3/2025 của Tòa án huyện A, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

ĐINH VĂN R, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1970 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Hre; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T (chết) và bà Đinh Thị C (chết); có vợ: Đinh Thị N, sinh 1972 và 02 con: lớn sinh 1993, nhỏ sinh 1998; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Minh V - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. (có mặt).

Ngoài ra còn có nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị. Nên HĐXX không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì muốn lấy đất làm rẫy nên Đinh Văn R đã nảy sinh ý định phá rừng. Ban đầu, Đinh Văn R đến khu vực rừng tự nhiên có tục danh Nước Đác tại lô 12.1, thuộc lô A, khoảnh 6, tiểu khu A xã A, huyện A, tỉnh Bình Định trồng chen khoảng 100 cây cau ăn trái trong rừng tự nhiên, nhưng do cây bị rạp nên chậm phát triển và chết. Đến khoảng đầu tháng 5/2024, Đinh Văn R tiếp tục đến khu vực trên phát trắng rừng để lấy đất trồng cây keo lai và cây cau ăn trái. Ông R dùng rựa phát dọn sạch thực bì, sau đó sử dụng máy cưa lóc cầm tay để cưa hạ cây gỗ rừng tự nhiên có đường kính gốc cây từ 08 cm đến 45 cm, mặt cắt cách mặt đất từ 20 cm đến 90 cm. Mỗi ngày đi phá rừng, ông R mang theo cơm, làm từ sáng đến chiều tối thì về nhà; ông R thực hiện việc phá rừng trong thời gian khoảng một tháng. Sau đó chờ cây khô, ông R lên đốt dọn sạch rồi nói với vợ là bà Đinh Thị N đưa tiền để ông đi mua cây keo lai trồng (bà N không biết ông R phá rừng). Ông R đã mua khoảng 4.000 cây keo lai con với số tiền khoảng 4.000.000 đồng rồi một mình cõng cây giống lên khu vực rừng đã phá và trồng cây keo con khoảng 2 tuần xong. Tháng 8/2024 thì bị lực lượng Kiểm lâm phát hiện.

Tại kết luận số 254/KL-TCGD, ngày 29/10/2024, Trung tâm quy hoạch nông nghiệp nông thôn tỉnh B thông báo kết quả giám định xác định: Diện tích rừng bị thiệt hại tại lô A thuộc lô A, khoảnh 6, tiểu khu A (xã A, huyện A, tỉnh Bình Định) mà bị cáo hủy hoại có diện tích là 4.634 m², chức năng rừng phòng hộ, nguồn gốc là rừng tự nhiên, trữ lượng rừng thiệt hại là 52,69 m³, rừng nghèo, do UBND xã A quản lý.

Theo kết luận về việc định giá tài sản số 20/KL-HĐDGTS, ngày 09/11/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện A xác định: Tổng giá trị rừng bị thiệt hại là 71.778.400 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/HS-ST Ngày 10/3/2025 của Tòa án huyện A, tỉnh Bình Định đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn R phạm tội “Hủy hoại rừng”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn R 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và

được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLHS, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa mức hình phạt của bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn, thuộc hộ nghèo, chỉ vì mong muốn có rẫy trồng keo và không biết rừng này là rừng phòng hộ, nên bị cáo mới thực hiện hành vi huỷ hoại rừng. Bị cáo có nhân thân tốt, tham gia nhiều hoạt động phong trào cho thôn, bị cáo có cha, mẹ là người có công cách mạng, bị cáo tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo nói lời sau cùng không tranh luận với Viện kiểm sát mà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Đinh Văn R kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa thể hiện: Tháng 05/2024, bị cáo lên rẫy có tục danh Nước Đắc quan sát và nảy sinh ý định chặt hạ toàn bộ cây rừng để trồng keo. Bị cáo dùng rựa phát luống cây nhỏ và dây leo, sau đó dùng cưa lóc chặt hạ trắng diện tích rừng, đốt và trồng 4.000 cây keo lai thì bị tổ công tác và kiểm lâm địa bàn xã A phát hiện và lập biên bản. Trung tâm quy hoạch nông nghiệp nông thôn tỉnh B xác định rừng bị thiệt hại tại lô 12.1 thuộc lô A, khoảnh 6, tiểu khu A, do bị cáo huỷ hoại có diện tích là 4.634m²; loại rừng thiệt hại là rừng gỗ tự nhiên lá rộng thường xanh có trạng thái rừng nghèo, thuộc quy hoạch rừng phòng hộ; tổng trữ lượng rừng bị thiệt hại là 52,69 m³. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cũng đã xác định tổng giá trị thiệt hại rừng tại thời điểm bị chặt phá là 71.778.400 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đinh Văn R phạm tội “Huỷ hoại rừng” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 của BLHS có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi huỷ hoại rừng mà bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến các

quy định của Nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, gây thiệt hại cho tài nguyên rừng, dẫn đến mất cân bằng sinh thái của môi trường, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý, bảo vệ rừng tại địa phương, gây ra tâm trạng bất bình, lo lắng cho các cơ quan quản lý Nhà nước về rừng và trong quần chúng nhân dân. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ: Về tình tiết tăng nặng: Không; về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện khắc phục một phần hậu quả bằng việc nộp tiền vào ngân sách 5.000.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo điều kiện kinh tế khó khăn; cha mẹ của bị cáo là người có công cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và áp dụng Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo 09 tháng tù là dưới khung hình phạt mà bị cáo phạm tội là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng không xuất trình được các tình tiết mới làm căn cứ để xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên mức hình phạt bản án hình sự sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Đinh Văn N1 không phải chịu vì thuộc hộ nghèo.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Đề nghị viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

[7] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn R. Giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2025/HS-ST ngày 10/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Bình Định.

2. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn R phạm tội “ Huỷ hoại rừng ”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn R 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Văn R được miễn.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1. TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bình Định;
- CQHSHVCA tỉnh Bình Định ;
- TAND huyện A;
- VKSND huyện A;
- Chi Cục THADS huyện A;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hà

